

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI CỦA CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ Ở HUYỆN TRÀ ÔN, TỈNH VĨNH LONG

Nguyễn Thị Hồng Cúc^{1,2}

¹Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

²Trường Trung học cơ sở Tích Thiện, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam

Email: nthcuctichthien@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 16/11/2024; Ngày nhận chỉnh sửa: 23/12/2024; Ngày duyệt đăng: 30/12/2024

Tóm tắt

Hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi chính là một nhiệm vụ quan trọng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, là bước đi đầu tiên để đào tạo nhân tài cho đất nước. Thông qua hoạt động này, học sinh sẽ được lĩnh hội hệ thống kiến thức chuyên sâu và có điều kiện thuận lợi để phát huy tối đa khả năng của bản thân trong những môn học có ưu thế. Từ yêu cầu đặt ra đó, bài báo đánh giá kết quả thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi của các trường trung học cơ sở ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long thông qua việc khảo sát 90 khách thể gồm 13 cán bộ quản lý, 77 giáo viên ở 6 trường trung học cơ sở ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long để tìm giải pháp phù hợp cho hoạt động này. Kết quả khảo sát được phân tích, đánh giá thực trạng theo thang đo Likert 4 mức độ, cho thấy vẫn còn nhiều vấn đề bất cập trong công tác quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi ở các trường trung học cơ sở trong huyện Trà Ôn. Từ nội dung nghiên cứu, góp phần đề ra giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi nói riêng và chất lượng đào tạo giáo dục của huyện Trà Ôn nói chung.

Từ khóa: Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh giỏi, quản lý, trung học cơ sở.

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.13.04S.2024.1442>

Trích dẫn: Nguyễn, T. H. C. (2024). Thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi của các trường trung học cơ sở ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(04S), 1-12. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.04S.2024.1442>.

Copyright © 2024 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

CURRENT MANAGEMENT OF GOOD STUDENT TRAINING ACTIVITIES OF MIDDLE SCHOOLS IN TRA ON DISTRICT, VINH LONG PROVINCE

Nguyen Thi Hong Cuc^{1,2}

¹*Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

²*Tich Thien Secondary School, Tra On district, Vinh Long province, Viet Nam*

Email: nthcuctichthien@gmail.com

Article history

Received: 16/11/2024; Received in revised form: 23/12/2024; Accepted: 30/12/2024

Abstract

The activity of fostering excellent students is an important task contributing to improving the quality of education, being the first step to training talents for the country. Thereby, students will acquire a system of specialized knowledge and have favorable conditions to maximize their abilities in advantageous subjects. Accordingly, the article evaluates the current situation of managing the activities of fostering excellent students in secondary schools in Tra On district, Vinh Long province by surveying 90 subjects including 13 managers, 77 teachers in 6 secondary schools in Tra On district, Vinh Long province. The survey results processed on a 4-level Likert scale, show that there are still many shortcomings on the concerned task. Thus, the paper proposes solutions to improve the quality of education in the work of fostering excellent students in particular and the quality of education training in Tra On district in general.

Keywords: *Excellent students, fostering excellent students management, middle school.*

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, đất nước đang từng bước đổi thay và phát triển, vấn đề đặt ra là làm thế nào để tạo ra một thế hệ những con người có tri thức, có bản lĩnh, sáng tạo, có kỹ năng giải quyết vấn đề và kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng một cách hiệu quả trong môi trường toàn cầu hóa vừa hợp tác vừa cạnh tranh. Vì vậy, chất lượng học tập, năng lực đặc thù, chuyên sâu của mỗi học sinh hiện tại cũng chính là giải pháp hữu hiệu đáp ứng nguồn năng lực trong tương lai. (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021).

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013, Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã chỉ rõ hệ thống các nhiệm vụ, giải pháp, trong đó nhấn mạnh: “Giáo dục và Đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội”. Nhân tài là một dạng tài nguyên đặc biệt mà chúng ta phải luôn quan tâm đầu tư và phát triển. (Ban Chấp hành Trung ương, 2013)

Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đặt ra mục tiêu: Chương trình giáo dục trung học cơ sở (THCS) giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp trung học cơ sở, tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động. Theo đó, đặt ra nhiệm vụ bồi dưỡng học sinh giỏi (HSG) và quản lý bồi dưỡng HSG cho giáo viên và cán bộ quản lý các trường THCS là làm thế nào nâng cao chất lượng hoạt động này để đáp ứng yêu cầu bồi dưỡng mới hiện nay; đảm bảo mục tiêu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài. (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018)

Hoạt động bồi dưỡng HSG chính là một nhiệm vụ quan trọng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, là bước đi đầu tiên để đào tạo nhân tài cho đất nước. Thông qua hoạt động này, học sinh sẽ được nâng cao kiến thức chuyên sâu và có điều kiện tham gia vào các kỳ thi HSG, đồng thời chinh phục các nội dung nâng cao trong các kỳ thi tại trường. Từ đó, GV cũng có điều kiện để nâng cao trình độ chuyên môn, nâng chất và kỹ năng sư phạm. Quản lý chuyên môn trong đó có quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG là một trong những nhiệm vụ cơ bản của Hiệu trưởng trường phổ thông được quy định trong Điều lệ trường THCS, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Trong báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Long có nêu: “Trong những năm qua việc đào tạo HSG, học sinh năng khiếu của tỉnh Vĩnh Long đã có những thành tích đáng khích lệ. Các trường luôn quan tâm thực hiện và đã đạt được những thành công nhất định, kết quả đạt được đã gắn vào phong trào thi đua của các trường”. (Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Long, 2024). Vì vậy, hoạt động này đang được các trường phổ thông nói chung và các trường THCS nói riêng hưởng ứng rất tích cực. Tuy nhiên, tại huyện Trà Ôn, một huyện vùng sâu, vùng xa, hoạt động bồi dưỡng HSG mặc dù được các nhà trường quan tâm thực hiện và đã đạt được những kết quả đáng trân trọng, song trong quá trình tổ chức thực hiện còn rất nhiều khó khăn và hạn chế, yếu kém. Kết quả của hoạt động bồi dưỡng HSG của các trường THCS trên địa bàn chưa bền vững, không đồng đều, còn mang tính thời vụ. Thực trạng này do nhiều nguyên nhân khác nhau như: nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tầm quan trọng của hoạt động bồi dưỡng HSG; công tác xây dựng kế hoạch, xác định nội dung, chương trình bồi dưỡng; năng lực bồi dưỡng HSG của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, lực lượng giáo viên trẻ tham gia hoạt động bồi dưỡng HSG chưa nhiều, kinh nghiệm còn hạn chế; công tác quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG của hiệu trưởng còn nhiều bất cập; công tác kiểm tra, đánh giá chưa thường xuyên. Nghiên cứu này, sẽ tìm hiểu, khảo sát đánh giá kết quả thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG của các trường THCS ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, nhằm giúp các cấp quản lý và giáo viên có những định hướng và biện pháp

quan trọng để cải thiện quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG ở các trường THCS huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long nhằm góp phần nâng cao chất lượng quản lý hoạt động giáo dục trong các trường THCS huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. (Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Trà Ôn, 2024).

2. Nội dung

2.1. Khái quát về quá trình khảo sát

Mục đích khảo sát: Khảo sát nhằm đánh giá thực trạng hoạt động bồi dưỡng HSG và quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG ở các trường THCS huyện Trà Ôn. Trên cơ sở đó đánh giá về những ưu điểm và những điểm còn hạn chế, từ đó đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động bồi dưỡng.

Nội dung khảo sát: Thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG tại các trường THCS huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long gồm: Thực trạng về lập kế hoạch hoạt động bồi dưỡng HSG; Thực trạng về tổ chức hoạt động bồi dưỡng HSG; Thực trạng về chỉ đạo hoạt động bồi dưỡng HSG; Thực trạng về kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng HSG; Thực trạng về điều kiện thực hiện hoạt động bồi dưỡng HSG. Đồng thời, xác định nguyên nhân của thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG của các trường THCS ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

Khách thể khảo sát: Chọn trường theo 3 cấp độ: 2 trường loại 1, 2 trường loại 2 và 2 trường loại 3 và trường chuẩn quốc gia để việc đánh giá, so sánh thực trạng hoạt động bồi dưỡng HSG khách quan hơn vì mỗi loại hình trường học sẽ có đặc thù hoạt động khác nhau. Sau khi có đầy đủ thông tin, số liệu từ việc điều tra khảo sát về quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG của các trường THCS đối với 90 cán bộ quản lý và giáo viên của 06 trường THCS huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long gồm: trường THCS Tích Thiện, trường THCS Thới Hòa, trường THCS Hựu Thành A, trường THCS Thuận Thới, trường THCS Vĩnh Xuân, trường THCS Xuân Hiệp, mà đề tài đã chọn khảo sát nêu trên, tác giả tiến hành thống kê tỉ lệ, phân tích số liệu thu được và tổng hợp thành kết quả chung nhất để làm cơ sở cho thực trạng.

Phương pháp và công cụ khảo sát: Để thu thập dữ liệu khảo sát thực trạng hoạt động bồi dưỡng HSG của các trường THCS ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long; chúng tôi thiết kế phiếu khảo sát theo thang đo Likert 4 mức độ; đồng thời phỏng vấn sâu nhận thức của khách thể nghiên cứu. Kết quả khảo sát được phân tích, đánh giá thực trạng và cách thức xử lý số liệu.

Cách thức xử lý số liệu khảo sát: Số liệu điều tra thu thập được từ phiếu khảo sát với thang đo 04 mức độ, từ 1,0 đến 4,0, khoảng cách giữa các thang đo là 0,75 được tính theo công thức $[(\max - \min)/n]$. Theo đó, thang đo gồm 4 mức độ với khoản điểm trung bình (ĐTB) như sau: Mức 1 (Yếu): $1,0 \leq \text{ĐTB} < 1,75$; Mức 2 (Trung bình): $1,75 \leq \text{ĐTB} < 2,5$; Mức 3 (Khá): $2,5 \leq \text{ĐTB} < 3,25$; Mức 4 (Tốt): $3,25 \leq \text{ĐTB} \leq 4,0$. (Nguyễn & Phạm, 2013).

2.2. Các khái niệm cơ bản

2.2.1. Quản lý

Theo quan điểm kinh tế, F. Taylor (1856-1915) người theo trường phái quản lý theo kiểu khoa học: "Quản lý là cải tạo mối quan hệ giữa người với người, giữa người với máy móc và quản lý là nghệ thuật biết rõ ràng, chính xác cái gì cần làm và làm cái đó thế nào bằng phương pháp tốt nhất và rẻ nhất". (Trần & Nguyễn, 2015).

Tác giả Trần Kiểm quan niệm rằng: "Quản lý là những tác động của chủ thể quản lý trong việc huy động, phát huy, kết hợp, sử dụng, điều chỉnh, điều phối các nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài lực) trong và ngoài tổ chức (chủ yếu là nội lực) một cách tối ưu nhằm đạt được mục đích của tổ chức với hiệu quả cao nhất". (Trần, 2015).

Tác giả Nguyễn Quốc Chí và Nguyễn Thị Mỹ Lộc cho rằng: "Hoạt động quản lý được coi là kinh điển nhất được hiểu là quá trình tác động có chủ hướng, có chủ đích của chủ thể quản lý (người quản lý) đến khách thể (người bị quản lý) trong một tổ chức, nhằm làm cho tổ chức vận hành và đạt được mục đích của tổ chức". (Nguyễn & Nguyễn, 2014).

2.2.2. *Quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi trường trung học cơ sở*

Quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG là quá trình thực hiện các chức năng quản lý giáo dục như: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch, chỉ đạo quá trình thực hiện, kiểm tra đánh giá nhằm đạt được mục tiêu quản lý của chủ thể quản lý đã đề ra. Đây là hoạt động vô cùng quan trọng, bởi vì kết quả của việc bồi dưỡng HSG tạo nên uy tín, chất lượng giáo dục của nhà trường đối với ngành, địa phương và cha mẹ học sinh.

Quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG là những tác động của chủ thể quản lý vào hoạt động bồi dưỡng HSG nhằm đạt được mục đích bồi dưỡng HSG trong nhà trường. Chủ thể quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG là: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, các tổ trưởng chuyên môn trong trường. Đối tượng quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG là: Hoạt động dạy bồi dưỡng của giáo viên và hoạt động học bồi dưỡng HSG của học sinh trong nhà trường.

2.3. Thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi của các trường trung học cơ sở ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

2.3.1. *Thực trạng về lập kế hoạch hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi của các trường trung học cơ sở ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long*

Bảng 1. Thực trạng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi của các trường trung học cơ sở ở huyện Trà Ôn

TT	Nội dung	Đánh giá mức độ thực hiện								ĐTB	Thứ bậc
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Kế hoạch được lập sớm và được thông báo rõ ràng đến tổ trưởng chuyên môn và giáo viên	60	66,7	20	22,2	3	3,3	7	7,8	3,44	1
2	Phân bố thời gian ôn luyện phù hợp	52	57,8	17	18,9	7	7,8	14	15,5	3,19	3
3	Xây dựng chương trình bồi dưỡng đầy đủ và bám sát chương trình bồi dưỡng HSG của từng môn	48	53,3	15	16,7	12	13,3	15	16,7	3,07	4
4	Phân công giáo viên giảng dạy đảm bảo hợp lý, khoa học	55	61,1	18	20,0	5	5,6	12	13,3	3,29	2
5	Kế hoạch phù hợp với các điều kiện cơ sở vật chất, ngân sách của nhà trường	46	51,1	12	13,3	15	16,7	17	18,9	2,97	5

Từ kết quả Bảng 1 cho thấy, đa số cán bộ quản lý, giáo viên khi được hỏi về mức độ thực hiện thực trạng lập kế hoạch bồi dưỡng HSG của nhà trường đều đồng ý với ý kiến là tốt, nội dung “Kế hoạch được lập sớm và được thông báo rõ ràng đến tổ trưởng chuyên môn và giáo viên”, có ĐTB cao nhất 3,44, có 60 ý kiến (tỉ lệ 66,7%, xếp thứ 1). Điều này, giúp giáo viên được phân công giảng dạy đội tuyển chủ động về nội dung ôn luyện và chọn đội tuyển, giúp học sinh trong việc nắm rõ những việc cần làm, nhờ đó có thể triển khai công tác thuận lợi hơn.

Nội dung “Phân công giáo viên giảng dạy đảm bảo hợp lý, khoa học”, có 55 ý kiến đánh giá tốt (tỉ lệ 61,1%), 18 ý kiến đánh giá khá (tỉ lệ 20,0%) và không có ý kiến đánh giá yếu về vấn đề này, có nghĩa nội dung này các trường thực hiện tốt.

Trong tất cả các đánh giá có 15 ý kiến (tỉ lệ 16,7%) cho rằng nội dung “Xây dựng chương trình bồi dưỡng đầy đủ và bám sát chương trình bồi dưỡng HSG của từng môn” còn ở mức trung bình, có nghĩa thực hiện chưa tốt. Có 17 ý kiến (tỉ lệ 18,9%) cho rằng kế hoạch chưa phù hợp với các điều kiện CSVC, ngân sách của nhà trường. Thực tế cho thấy, vấn đề tài chính của nhà trường dành cho bồi dưỡng HSG, giáo viên được phân công dạy đội tuyển gặp rất nhiều khó khăn trong việc triển khai kế hoạch của nhà trường cũng như chỉ đạo của cấp trên về chính sách hỗ trợ cho giáo viên bồi dưỡng chưa ổn định. Bên cạnh đó, kinh phí mời chuyên gia hoặc các giáo viên nhiều kinh nghiệm của các trường khác bồi dưỡng HSG đến dạy cho học sinh chưa thể thực hiện.

Dựa vào bảng thống kê ở bảng 1, có thể thấy được một thực tế rằng, lãnh đạo nhà trường luôn bám sát, quản lý kiểm tra hoạt động bồi dưỡng HSG rất sát sao trong nhiều năm qua, lãnh đạo nhà trường nắm rõ tình hình cụ thể đã giúp công tác quản lý để đưa ra kế hoạch cụ thể được giáo viên đánh giá cao về tính kịp thời, kế hoạch được lập sớm và được thông báo rõ ràng đến tổ chuyên môn, giáo viên; thời khóa biểu được bố trí tương đối hợp lý, khoa học giúp giáo viên và học sinh thuận lợi trong việc sắp xếp thời gian dạy và học. Tuy nhiên, cán bộ quản lý cần quan tâm nhiều hơn ở những nội dung xếp thứ 4, thứ 5 để cải tiến trong xây dựng kế hoạch hiệu quả hơn.

2.3.2. *Thực trạng về tổ chức hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi của các trường trung học cơ sở ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long*

Bảng 2. Thực trạng tổ chức thực hiện hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi của các trường trung học cơ sở ở huyện Trà Ôn

TT	Nội dung	Đánh giá mức độ thực hiện								ĐTB	Thứ bậc
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tham gia công tác bồi dưỡng HSG	40	44,4	23	25,6	15	16,7	12	13,3	3,01	5
2	Phân công cán bộ quản lý trực tiếp quản lý việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng HSG	55	61,1	17	18,9	15	16,7	3	3,3	3,38	2
3	Phân công giáo viên có năng lực để tham gia bồi dưỡng HSG	60	66,7	14	15,6	11	12,2	5	5,5	3,43	1
4	Xây dựng và thực hiện các quy định về hoạt động bồi dưỡng HSG, cơ chế phối hợp trong đơn vị	48	53,3	18	20,1	13	14,4	11	12,2	3,14	4
5	Sắp xếp các điều kiện cần thiết để hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng HSG (như cơ sở vật chất, tài chính...)	52	57,8	20	22,2	12	13,3	6	6,7	3,31	3

Qua kết quả khảo sát ở Bảng 2 cho thấy: Nội dung có ĐTB cao nhất “Phân công giáo viên có năng lực để tham gia bồi dưỡng HSG”, có 60 ý kiến đánh giá mức độ thực hiện tốt (tỉ lệ 66,7%, xếp thứ 1); nội dung “Phân công cán bộ quản lý trực tiếp quản lý việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng HSG”, đánh giá về mức độ thực hiện có 55 ý kiến đều cho rằng tốt (tỉ lệ 61,1%, xếp thứ 2) và nội dung “Sắp xếp các điều kiện cần thiết để hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng HSG (như cơ sở vật chất, tài chính,...)”, trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch, việc bố trí các nguồn lực để hỗ trợ lại gặp những hạn chế nhất định, nhất là bố trí về tài chính, có 12 ý kiến đánh giá về mức độ thực hiện của tiêu chí này là trung bình (tỉ lệ 13,3%, xếp thứ 3).

Phỏng vấn sâu giáo viên C.X.T tham gia bồi dưỡng HSG cho biết: “có một số giáo viên lớn tuổi, có kinh nghiệm nhưng không còn tâm huyết với hoạt động này. Do công việc đòi hỏi nhiều công sức trí tuệ nhưng chế độ chi trả cho giáo viên quá thấp, không có sự động viên khen thưởng kịp thời. Một số giáo viên có tư tưởng làm việc hoàn thành nhiệm vụ, kết quả phụ thuộc vào học sinh”.

Tuy nhiên, trong các nội dung khảo sát một số ý kiến cho rằng còn nội dung thực hiện chưa tốt, cụ thể Nội dung 1: “Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tham gia công tác bồi dưỡng HSG” có 15 ý kiến đánh giá trung bình (tỉ lệ 16,7%, xếp thứ 5); Nội dung 4: “Xây dựng và thực hiện các quy định về hoạt động bồi dưỡng HSG, cơ chế phối hợp trong đơn vị” có 13 ý kiến đánh giá trung bình (tỉ lệ 14,4%, xếp thứ 4), có nghĩa cơ chế phối hợp chưa tốt. Việc nhận thức chưa đúng mức tầm quan trọng của việc xây dựng và phát triển đội ngũ cũng như xây dựng và thực hiện các quy định về hoạt động bồi dưỡng HSG, cơ chế phối hợp trong đơn vị sẽ ảnh hưởng lớn đến chất lượng của công tác bồi dưỡng trong hiện tại và nhất là trong tương lai.

- Từ đó, hiệu trưởng cần quan tâm hơn đến việc xây dựng, tạo nguồn giáo viên tham gia công tác bồi dưỡng, việc phối hợp của các bộ phận trong nhà trường, đầu tư các nguồn lực cần thiết cho công tác mũi nhọn này.

2.3.3. *Thực trạng về chỉ đạo hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi của các trường trung học cơ sở ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long*

Bảng 3. Thực trạng công tác chỉ đạo thực hiện hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi của các trường trung học cơ sở ở huyện Trà Ôn

TT	Nội dung	Đánh giá mức độ thực hiện								ĐTB	Thứ bậc
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Chỉ đạo, giám sát phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên thực hiện kế hoạch, chương trình bồi dưỡng	50	55,6	17	18,9	15	16,7	8	8,8	3,21	4
2	Hiệu trưởng thường xuyên động viên, khuyến khích, hỗ trợ giáo viên, học sinh thực hiện hoạt động bồi dưỡng phát triển	60	66,7	16	17,8	8	8,9	6	6,6	3,44	1

TT	Nội dung	Đánh giá mức độ thực hiện								ĐTB	Thứ bậc
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
3	Phối hợp giữa các bộ phận, các tổ chuyên môn trong nhà trường để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng	53	58,9	18	20,0	8	8,9	11	12,2	3,26	3
4	Chỉ đạo giáo viên xây dựng tinh thần, động cơ học tập đúng đắn; ý thức nền nếp trong học tập cho học sinh	56	62,2	19	21,1	5	5,6	10	11,1	3,34	2
5	Chỉ đạo giáo viên dạy bồi dưỡng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học tích cực nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo trong học tập của học sinh	47	52,2	15	16,7	13	14,4	16	16,7	3,06	5

Qua kết quả khảo sát ở Bảng 3 cho thấy: “Hiệu trưởng thường xuyên động viên, khuyến khích, hỗ trợ giáo viên, học sinh thực hiện hoạt động bồi dưỡng phát triển”, có ĐTB cao nhất 3,44, có 76 ý kiến đánh giá về mức độ thực hiện tốt (tỉ lệ 84,44%, xếp thứ 1). Trong công tác bồi dưỡng HSG của các trường THCS hiện nay, giáo viên dạy bồi dưỡng là những giáo viên giỏi, có uy tín nên hầu hết là giáo viên có kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ quan trọng trong nhà trường. Vì thế, trong quá trình bồi dưỡng giáo viên phải chịu nhiều áp lực cả về thời gian và nội dung bồi dưỡng, chính vì lý do đó nên hiệu trưởng nhà trường đã làm tốt công tác động viên, khích lệ giáo viên. Nội dung 4: “Chỉ đạo giáo viên xây dựng tinh thần, động cơ học tập đúng đắn; ý thức nền nếp trong học tập cho học sinh”, trong các ý kiến khảo sát đánh giá thực hiện rất tốt, có 56 ý kiến (tỉ lệ 62,2%, xếp thứ 2). Nội dung 3: “Phối hợp giữa các bộ phận, các tổ chuyên môn trong nhà trường để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng” được tổ chức thực hiện khá tốt, đánh giá mức độ thực hiện có 53 ý kiến cho rằng thực hiện ở mức tốt (tỉ lệ 58,9%, xếp thứ 3).

Nội dung 1: “Chỉ đạo, giám sát phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên thực hiện kế hoạch, chương trình bồi dưỡng”, còn nhiều ý kiến (15 ý kiến) cho rằng thực hiện mức trung bình (tỉ lệ 16,7%, xếp thứ 4) có nghĩa là khâu này các trường thực hiện chưa tốt. Nội dung 5: “Chỉ đạo giáo viên dạy bồi dưỡng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học tích cực nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo trong học tập của học sinh”, kết quả khảo sát có 16 ý kiến cho rằng thực hiện mức yếu (tỉ lệ 16,7%, xếp thứ 5). Điều này cho thấy trong quá trình bồi dưỡng việc áp dụng các biện pháp dạy học tích cực nhằm phát huy năng lực của học sinh chưa được giáo viên chú trọng.

Tóm lại, trong nhiều năm qua công tác chỉ đạo thực hiện bồi dưỡng HSG của các trường THCS mới chỉ làm tốt khâu dạy học thường xuyên đại trà và chủ yếu diễn ra dưới các hình thức lồng ghép. Do vậy, để nâng cao hiệu quả chỉ đạo thực hiện bồi dưỡng HSG, cần phải có hình thức tổ chức đa dạng hơn. Hiệu trưởng cần có sự chỉ đạo sâu sát hơn trong quá trình bồi dưỡng như việc thực hiện chương trình, kế hoạch bồi dưỡng, phương pháp dạy học của giáo viên,... để tăng hiệu quả công tác chỉ đạo bồi dưỡng.

2.3.4. *Thực trạng về kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi của các trường trung học cơ sở ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long*

Bảng 4. Thực trạng công tác kiểm tra đánh giá hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi của các trường trung học cơ sở ở huyện Trà Ôn

TT	Nội dung	Đánh giá mức độ thực hiện								ĐTB	Thứ bậc
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch bồi dưỡng HSG của tổ trưởng chuyên môn, giáo viên	60	66,7	18	20,0	5	5,6	7	7,7	3,46	1
2	Kiểm tra công tác phối hợp giữa giáo viên và các tổ chức bên trong nhà trường để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng	50	55,6	14	15,6	8	8,8	18	20,0	3,07	4
3	Kiểm tra, đánh giá qua việc tổ chức các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động bồi dưỡng HSG	53	58,9	15	16,7	6	6,6	16	17,8	3,17	3
4	Kiểm tra việc sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học của giáo viên	56	62,2	17	18,9	1	1,1	10	17,8	3,19	2
5	Đánh giá thông qua kiểm tra kết quả học tập, nhận thức của học sinh	45	50,0	12	13,3	15	16,7	18	20,0	2,93	5

Qua kết quả khảo sát ở Bảng 4 cho thấy: “Kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch bồi dưỡng HSG của tổ trưởng chuyên môn, giáo viên”, kết quả khảo sát cho thấy đây là nội dung kiểm tra được nhiều cán bộ quản lý, giáo viên đánh giá thực hiện tốt, kiểm tra thường xuyên, có ĐTB cao nhất, 60 ý kiến (tỉ lệ 66,7%, xếp thứ 1). Nội dung: “Kiểm tra việc sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học của giáo viên” đa số ý kiến cho rằng thực hiện tốt, có 56 ý kiến (tỉ lệ 62,2%, xếp thứ 2) và “Kiểm tra, đánh giá qua việc tổ chức các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động bồi dưỡng HSG”, có 53 ý kiến đánh giá về mức độ thực hiện tốt (tỉ lệ 58,9%; xếp thứ 3).

Trong thực tế việc kiểm tra một số nội dung còn qua loa, ít kiểm tra, nhiều ý kiến cho rằng thực hiện ở mức trung bình như: Nội dung 2: “Kiểm tra công tác phối hợp giữa giáo viên và các tổ chức bên trong nhà trường để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng”, có 8 ý kiến đánh giá về mức độ thực hiện trung bình (tỉ lệ 8,8%, xếp thứ 4). Nội dung 5: “Đánh giá thông qua kiểm tra kết quả học tập, nhận thức của học sinh”, có 15 ý kiến đánh giá về mức độ thực hiện trung bình (tỉ lệ 16,7%, xếp thứ 5).

Như vậy, qua kết quả khảo sát cho thấy, cán bộ quản lý các trường có quan tâm đến công tác kiểm tra đánh giá hoạt động bồi dưỡng HSG và cũng đã mang lại một số kết quả đáng kể, tuy nhiên một số vấn đề đối với công tác quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG, thực hiện các chức năng quản lý như kế hoạch hóa, tổ chức thực hiện kế hoạch, việc chỉ đạo thực hiện kiểm tra, đánh giá của cán bộ quản lý chưa thật sâu sát và toàn diện, điều này ảnh hưởng chất lượng và hiệu quả của công tác này.

Vì thế, cán bộ quản lý cần thực hiện các chức năng quản lý trong hoạt động bồi dưỡng HSG đi vào chiều rộng lẫn chiều sâu, huy động các nguồn lực cần thiết để hỗ trợ, quan tâm, động viên, khích lệ đúng mức đến giáo viên trực tiếp bồi dưỡng học sinh tham gia học bồi dưỡng... nhằm thực hiện và đạt được mục tiêu cao hơn. Hiệu trưởng sẽ có những quyết định kịp thời nhằm điều chỉnh phương pháp, cách thức quản lý của chính mình cho phù hợp với thực tế phát triển của nhà trường.

2.3.5. *Thực trạng về điều kiện thực hiện hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi của các trường trung học cơ sở ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long*

Bảng 5. Thực trạng quản lý điều kiện phục vụ cho hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi của các trường trung học cơ sở ở huyện Trà Ôn

TT	Nội dung	Đánh giá mức độ thực hiện								ĐTB	Thứ bậc
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Mua sắm bổ sung, sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học	45	50,0	15	16,7	12	13,3	18	20,0	2,97	4
2	Đầu tư xây dựng, nâng cấp phòng học bộ môn phục vụ thực hành, thí nghiệm	43	47,8	11	12,2	14	15,6	22	24,4	2,83	5
3	Áp dụng công nghệ thông tin, phần mềm dạy học trong bồi dưỡng HSG	55	61,1	18	20,0	10	11,1	7	7,8	3,34	1
4	Bổ sung nguồn tư liệu tham khảo hàng năm trong thư viện	50	55,6	15	16,7	11	12,2	14	15,5	3,12	3
5	Nguồn tài chính hỗ trợ cho bồi dưỡng HSG	53	58,9	16	17,8	12	13,3	9	10,0	3,26	2
6	Phối hợp cùng cha mẹ học sinh thực hiện giám sát, động viên học sinh tham gia bồi dưỡng HSG	40	44,4	11	12,2	17	19,0	22	24,4	2,77	6

Qua kết quả khảo sát ở Bảng 5 cho thấy: Quản lý phương tiện dạy học đáp ứng khá tốt cho hoạt động bồi dưỡng HSG là “Áp dụng công nghệ thông tin, phần mềm dạy học trong bồi dưỡng HSG” đây là nội dung được nhiều cán bộ quản lý, giáo viên đánh giá thực hiện tốt có ĐTB cao nhất 3,34, 55 ý kiến đánh giá mức tốt (tỉ lệ 61,1%) và 18 ý kiến đánh giá mức khá (tỉ lệ 20,0%, xếp thứ 1). Thời gian qua các nhà trường đã chỉ đạo áp dụng CNTT trong dạy học

đặc biệt là hoạt động bồi dưỡng HSG, đây không chỉ là chủ trương, đường lối còn là cách thức tạo sự sinh động cho bài giảng. Ứng dụng CNTT trong dạy học giúp giáo viên chuẩn bị bài dạy một lần thì sử dụng được nhiều lần, học sinh quan sát các nội dung giảng dạy được rõ và nhiều hơn giáo viên ghi chép thủ công; giúp học sinh học không bị thụ động, có nhiều thời gian nghe giảng để đào sâu suy nghĩ rồi thực hành.

Nội dung: “Nguồn tài chính hỗ trợ cho bồi dưỡng HSG”; có 53 ý kiến đánh giá mức tốt (tỉ lệ 58,9%) và 16 ý kiến đánh giá mức khá (tỉ lệ 17,8%, xếp thứ 2). Tuy nhiên, có 12 ý kiến đánh giá mức trung bình (tỉ lệ 13,3%), tức là nội dung này chưa quan tâm. Khi được phỏng vấn về chế độ chính sách và các hình thức tuyên dương, động viên, khen thưởng thì đa phần giáo viên trả lời: “Chế độ chính sách chưa đáp ứng đúng với sức lao động của giáo viên bồi dưỡng bỏ ra trong hoạt động này. Hầu hết giáo viên bồi dưỡng vì trách nhiệm, đam mê, nhiệt huyết với nghề. Còn hình thức khen thưởng mặc dù nhà trường đã có chi theo qui chế chi tiêu nội bộ và huy động các ban ngành đoàn thể và các tổ chức ngoài xã hội, song chỉ dừng lại ở mức độ động viên”.

Khi phỏng vấn sâu giáo viên N.Q.H cho biết: “Hiện nay, giáo viên tham gia hoạt động này nhận chi trả theo chế độ chi tiêu nội bộ của từng trường khác nhau, hỗ trợ 32.000 đồng/1 tiết, có một số trường cũng không chi trả cho giáo viên ôn luyện. Như vậy, kinh phí mỗi giáo viên nhận được là quá thấp so với sức lao động của tiết dạy dành cho đối tượng HSG, ảnh hưởng lớn đến chất lượng HSG, giảm đi lòng nhiệt huyết của những giáo viên giỏi trong công tác bồi dưỡng”.

Các nội dung: “Bổ sung nguồn tư liệu tham khảo hàng năm trong thư viện” đã được các nhà trường quan tâm đầu tư, tuy nhiên vẫn còn 11 ý kiến (12,22%) đánh giá mức độ thực hiện trung bình. Ngoài ra nội dung: “Phối hợp cùng cha mẹ học sinh thực hiện giám sát, động viên học sinh tham gia bồi dưỡng HSG”, có 39 ý kiến (tỉ lệ 43,4%) đánh giá thực hiện mức độ trung bình, yếu (xếp thứ 6), tức là công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong quản lý, giáo dục học sinh và trong việc tuyên truyền tìm sự đồng thuận về các chủ trương, kế hoạch của nhà trường chưa được quan tâm đúng mức. Điều đó cho thấy, lãnh đạo các nhà trường cần nhận thức được vai trò, ý nghĩa của quản lý các điều kiện cho bồi dưỡng HSG cần điều kiện gì và làm gì để thực hiện thành công.

Tóm lại, trong những năm qua được sự quan tâm của UBND huyện, cơ sở vật chất của các trường đã có những chuyển biến tích cực. Nhưng về nguồn tài liệu, sách tham khảo mới phù hợp theo xu thế ôn luyện dành cho hoạt động bồi dưỡng HSG chưa đáp ứng được yêu cầu. Trong thư viện hầu như chỉ có các loại sách giáo khoa, sách giáo tham khảo thông thường. Như vậy, hiệu trưởng cần quan tâm nhiều hơn về nguồn liệu mở cho giáo viên, đồng thời cần phải xem xét lại chế độ đãi ngộ đối với giáo viên tham gia bồi dưỡng HSG, bởi chất lượng cuộc sống của giáo viên có ổn định, họ mới có thể yên tâm công tác, cống hiến cho sự nghiệp.

3. Kết luận

Kết quả nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG ở các trường THCS huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long đã cho thấy, quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG bên cạnh những nội dung được thực hiện tốt, góp phần mang lại thành tích hoạt động bồi dưỡng HSG ở các trường THCS ở địa phương; tuy nhiên, hoạt động này còn bộc lộ không ít hạn chế, dẫn đến hiệu quả về bồi dưỡng HSG chưa cao. Do vậy, các cấp quản lý cần thường xuyên thực hiện: Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế; Tăng cường tổ chức quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG; Chỉ đạo hoạt động đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức bồi dưỡng HSG dựa vào năng lực; Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng HSG; Đẩy mạnh quản lý các điều kiện đảm bảo thực hiện hoạt động bồi dưỡng HSG.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 về Quy chế đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.*
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII.*
- Nguyễn, Q. C., & Nguyễn, T. M. L. (2014). *Đại cương khoa học quản lý.* Hà Nội: NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Nguyễn, V. Đ., & Phạm, M. H. (2013). *Giáo trình phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục.* Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Trà Ôn. (2024). *Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024.* Trà Ôn.
- Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Long. (2024). *Quyết định số 1118/QĐ-SGDĐT ngày 24/9/2024 ban hành qui chế thi học sinh giỏi cấp tỉnh.*
- Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Long. (2024). *Báo cáo tổng kết năm học 2023 - 2024.* Vĩnh Long.
- Trần, K., & Nguyễn, X. T. (2015). *Đại cương khoa học quản lý và quản lý giáo dục.* Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.